

Số: 2137/KLTTTr-ĐCKS

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2016

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác, sử dụng đá ốp lát tại khu vực núi Thâm Then, xã Tân Lập, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái của Công ty cổ phần VINA VICO

Thực hiện Quyết định số 308/QĐ-ĐCKS ngày 15/4/2016 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản trong hoạt động khai thác, sử dụng đá ốp lát trên địa bàn tỉnh Yên Bái; từ ngày 24/5 đến ngày 26/5/2016 và ngày 03/6/2016, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra hoạt động của Công ty cổ phần VINA VICO tại mỏ đá hoa tại khu vực núi Thâm Then, xã Tân Lập, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 466/GP-BTNMT ngày 16/3/2011 do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 24/6/2016 của Đoàn thanh tra, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Công ty cổ phần VINA VICO (địa chỉ trụ sở chính phòng số 2, tầng 8, tòa nhà 169 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội) được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 0101910492, đăng ký lần đầu ngày 06/4/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 24/9/2013, trong đó có ngành nghề khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.

2. Công ty được Bộ Tài nguyên và Môi trường cho phép khai thác đá hoa tại khu vực núi Thâm Then, xã Tân Lập, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 466/GP-BTNMT ngày 16/3/2011 (phương pháp khai thác: lộ thiên; diện tích khai thác: 24 ha; cốt cao khai thác +120 m tại các khối trữ lượng 1-121, 2-121 và một phần các khối 1-122, 2-122, 3-122, 4-122, 5-122, 6-122; trữ lượng đá hoa làm ốp lát: 4.991.863 m³, làm bột carbolat canxi: 18.452.095 tấn; công suất khai thác đá hoa làm ốp lát: 173.630 m³/năm, làm bột carbolat canxi: 641.812 tấn/năm; thời hạn: 30 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ: 01 năm 3 tháng).

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Về lĩnh vực khoáng sản

- Đã triển khai cắm mốc khu vực được cấp phép khai thác nhưng chưa có biên bản bàn giao giữa Công ty với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Lục Yên...

- Chưa lập, phê duyệt thiết kế mỏ và gửi cho cơ quan quản lý nhà nước có

thẩm quyền theo quy định.

- Chưa bổ nhiệm và thông báo trình độ chuyên môn, năng lực của Giám đốc điều hành mô cho cơ quan có thẩm quyền.

- Đã đăng ký ngày bắt đầu xây dựng mô; đã đăng ký ngày bắt đầu khai thác mô.

- Thời điểm thanh tra, mô có đường vận tải, đường điện lên khu vực khai thác; xây dựng đường vận tải, lắp đặt đường điện, máy biến áp tại khu vực chế biến. Mô chưa có hoạt động khai thác, chưa có sản lượng khai thác.

- Đã lập báo cáo định kỳ hoạt động khai thác, báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản năm 2014, năm 2015 và gửi Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái.

- Chưa lập Bản đồ hiện trạng, Bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản năm 2014, 2015.

2. Về lĩnh vực khác liên quan

* *Về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp:* hiện tại chưa có nhu cầu sử dụng.

* *Về lĩnh vực bảo vệ môi trường*

- Hoạt động khai thác mỏ tại núi Thâm Then có Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 02/4/2010 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư khai thác đá hoa tại khu vực núi Thâm Then, xã Tân Lập, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- Về Dự án cải tạo phục hồi môi trường: đã được Công ty triển khai nhưng chưa trình phê duyệt.

- Không thực hiện chương trình quan trắc, giám sát môi trường định kỳ hàng năm.

* *Về lĩnh vực đất đai:* chưa ký Hợp đồng thuê đất.

* *Về lĩnh vực tài nguyên nước:* chưa có nhu cầu sử dụng.

* *Các nghĩa vụ tài chính:* Công ty chưa thực hiện việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, chưa phát sinh các nghĩa vụ về thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, thuê đất.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Công ty chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản gồm: lập và gửi báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản, Báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản hàng năm.

2. Những tồn tại, vi phạm trong hoạt động khoáng sản

a) Chưa nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo thông báo của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

b) Chưa hoàn thành thủ tục thuê đất để khai thác khoáng sản.

c) Chưa trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường trong khai thác mỏ.

d) Chưa bảo đảm tiến độ hoạt động khai thác xác định trong dự án đầu tư



khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ và giấy phép được cấp.

Xét việc Công ty chưa được thuê đất để phục vụ khai thác khoáng sản theo quy định, Đoàn Thanh tra, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kiến nghị không xem xét, xử lý hành vi vi phạm.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Công ty cổ phần VINA VICO

Yêu cầu Công ty:

a) Hoàn thành việc thuê đất để khai thác khoáng sản theo Giấy phép số 466/GP-BTNMT ngày 16/3/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

b) Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản hàng năm; lập trình phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường; ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường và các nghĩa vụ tài chính theo quy định.

c) Lập, phê duyệt thiết kế mỏ, nộp hồ sơ thiết kế mỏ cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

d) Thường xuyên kiểm tra hiện trạng các mốc giới khu vực khai thác, đảm bảo không để vùi lấp, hư hỏng; hàng năm thực hiện Báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản theo Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012; lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản; thống kê kiểm kê trữ lượng khoáng sản theo Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

đ) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái về việc thực hiện quy định lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 20 Luật Bảo vệ môi trường; lập lại phương án cải tạo, phục hồi môi trường quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

Công ty có báo cáo bằng văn bản kết quả khắc phục các tồn tại, vi phạm nêu trên gửi về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam trước ngày 30/9/2016. Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam sẽ báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét thu hồi Giấy phép số 466/GP-BTNMT theo quy định.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái chỉ đạo các Sở, ban ngành liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của Công ty cổ phần VINA VICO đối với các yêu cầu nêu trên./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để b/cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Linh Ngọc (để b/cáo);
- Thanh tra Bộ TN&MT;
- UBND tỉnh Yên Bái;
- Sở TN & MT tỉnh Yên Bái;
- Công ty cổ phần VINA VICO;
- Lưu VP, KSMB, M (10).

 

TỔNG CỤC TRƯỞNG


Đỗ Cảnh Dương